TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST
Ngày 01/7/2023
V/v *"Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân;
2. Bà Vũ Thị Hòa;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn– Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 01 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2023/TLST - HNGĐ ngày 15/5/2023 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L - sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ D, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Lưu Huy Đ - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ D, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vũ Thị L trình bày: Chị Vũ Thị L và anh Lưu Huy Đ kết hôn với nhau ngày 22/4/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố L trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lưu Huy Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có một con chung: cháu Lưu Tú A sinh ngày 06/3/2015. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng trực tiếp

nuôi dưỡng chăm sóc cháu Lưu Tú A đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, đơn xin vắng mặt tại phiên tòa bị đơn anh Lưu Huy Đ có ý kiến như sau: Về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn như chị L trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau, từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Đến nay, chị Vũ Thị L có đơn đề nghị giải quyết xin ly hôn, anh Đ nhất trí ly hôn với chị L để hai bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một con chung, về tên tuổi như chị L trình bày là đúng. Khi ly hôn anh Đ nhất trí để chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Lưu Tú A đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đ không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do bị đơn anh Lưu Huy Đ không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên toà nguyên đơn chị Vũ Thị L vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai theo khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Lưu Huy Đ vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt anh Lưu Huy Đ.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Lưu Huy Đ kết hôn với nhau ngày 22/4/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, thành phố L trên cơ sở tự nguyện. Do vậy hôn nhân giữa anh chị được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xảy ra cãi chửi nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Như vậy cuộc sống vợ chồng giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được. Căn cứ khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị L là phù hợp.

[3]Về con chung: Xét thấy quá trình chung sống chị L và anh Đ có một con chung là cháu Lưu Tú A sinh ngày 06/3/2015, hiện cháu phát triển khỏe mạnh bình thường. Chị Vũ Thị L là nhân viên kế toán Công ty CP Q, mức lương là 7.500.000 đồng/tháng. Xét thấy chị L có khả năng, điều kiện để nuôi con chung. Trong thời gian anh chị xảy ra mâu thuẫn chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Tú A về mọi mặt, chị L không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Lưu Tú A có nguyện vọng được ở với mẹ. Hơn nữa anh Lưu Huy Đ cũng có ý kiến nhất trí để chị Vũ Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do vậy cần giao cháu Lưu Tú A cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Lưu Huy Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4]Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu tiền án phí ly hôn theo khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Lưu Huy Đ, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Lưu Tú A sinh ngày 06/3/2015 cho chị Vũ Thị L trực tiếp trông nom nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lưu Huy Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lưu Huy Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000259 ngày 15/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Các đương sự (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND phường Kim Tân, TP Lào Cai;
- Lưu HS; Lưu TA;

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- Các đương sự;
- THADS huyện Bảo Yên;
- UBND xã Nghĩa Đô
- Lưu HS; TA; VP.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Thị Anh